**Phiếu Học Tập - Môn Toán – Lớp 12**

**Cho 5 tiết tuần lễ từ 27/9 đến 2/10**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Yêu cầu học sinh** |
| **BÀI HỌC**   1. **GIẢI TÍCH**   **BÀI CỰC TRỊ CỦA HÀM SỐ**     1. **Định nghĩa ( ÁP DỤNG VÍ DỤ 1)**   Nắm được định nghĩa cực trị SGK và các khái niệm liên quan.  Hàm số đạt cực đại hay đạt cực tiểu tại  được gọi chung là hàm số **đạt cực trị tại**  Khi đó:  : được gọi là **điểm cực trị** của hàm số.  : được gọi là **cực trị** của hàm số  Điểm  được gọi là **điểm cực trị của đồ thị** hàm số.   1. **Định lý 1** 2. **Áp dụng định lý 1 (VÍ DỤ 2 ĐẾN VÍ DỤ 6)** 3. Tìm tập xác định. 4. Tính . Tìm các điểm tại đó  hoặc  không xác định . 5. Lập bảng biến thiên. 6. Từ bảng biến thiên suy ra các điểm cực trị. 7. **Định lí 2**   Giả sử hàm số  có đạo hàm cấp 2 trong khoảng , với . Khi đó:  Nếu  thì  là điểm cực tiểu;  Nếu  thì  là điểm cực đại.   1. **Áp dụng định lí 2 (VÍ DỤ 7, VÍ DỤ 8)** 2. Tìm tập xác định. 3. Tính . Giải phương trình  và kí hiệu  là các nghiệm của nó. 4. Tính  và . 5. Dựa vào dấu của  suy ra tính chất cực trị của điểm 6. **Bài tập vận dụng (VÍ DỤ 9, VÍ DỤ 10)** 7. Cho hàm số  có đồ thị như hình bên. Cho biết điểm cực trị của hàm số, cực trị của hàm số, điểm cực trị của đồ thị hàm số?   .         1. Cho hàm số . Giá trị cực tiểu của hàm số là   **A.** . **B.** .  **C.** . **D.** .   1. Cho hàm số  có đạo hàm . Số điểm cực trị của hàm số đã cho là   **A.** . **B.** . **C.** . **D.** .   1. Hàm số  liên tục trên  và có bảng biến thiên như hình vẽ bên. Mệnh đề nào sau đây là đúng?   .  **A.** Hàm số đã cho không có giá trị cực đại.  **B.** Hàm số đã cho có 2 điểm cực trị.  **C.** Hàm số đã cho có đúng một điểm cực trị.  **D.** Hàm số đã cho không có giá trị cực tiểu.   1. Cho hàm số  liên tục tại  và có bảng biến thiên.     Khi đó hàm số đã cho có:  **A.** một điểm cực đại, hai điểm cực tiểu.  **B.** hai điểm cực đại, một điểm cực tiểu.  **C.** một đường tiệm cận đứng và một đường tiệm cận ngang.  **D.** một điểm cực đại, một điểm cực tiểu.   1. Cho hàm số  có tập xác định  có bảng xét dấu  như sau:     Số điểm cực tiểu của hàm số đã cho là  **A.** 3. **B.** 1.  **C.** 4. **D.** 2.   1. Tìm điểm cực trị của các hàm số sau:. 2. Giá trị của tham số  sao cho hàm số  đạt cực đại tại  là   **A.** . **B.** . **C.** . **D.** .   1. Cho hàm số  (với ) có đồ thị như hình vẽ.     Hàm số  có bao nhiêu điểm cực trị?  **A.** 9. **B.** 6. **C.** 12. **D.** 8.   1. Gọi  là tập hợp các giá trị nguyên của  để đồ thị hàm số có 7 điểm cực trị. Tính tổng các phần tử của .   **A.** . **B.** . **C.** . **D.** .  **B. HÌNH HỌC**  **ÔN TẬP THỂ TÍCH KHỐI ĐA DIỆN**   1. **Thể tích khối chóp ( ÁP DỤNG VÍ DỤ 1, 2, 3, 4)**   Thể tích khối chóp có diện tích đáy  và chiều cao  là .    ..   1. **Thể tích khối lăng trụ** **( ÁP DỤNG VÍ DỤ 5, 6, 7)**   Khối lăng trụ có diện tích đáy  và chiều cao  là .  .  **Chú ý:**  Lăng trụ đứng có chiều cao chính là cạnh bên.  Hình lăng trụ tam giác đều là lăng trụ đứngcó đáy là tam giác đều.   1. **Tỉ số thể tích ( ÁP DỤNG VÍ DỤ 8, 9)**   Yêu cầu bài toán: Tính tỷ số thể tích  của 2 khối.  **Phương pháp 1:** Tính thể tích từng khối  rồi suy ra kết quả  **Phương pháp 2:** Dùng tỷ số thể tích sau:  Cho hình chóp tam giác . Có  lần lượt nằm trên 3 cạnh .  Khi đó: .    **Phương pháp 3:** Viết công thức của , làm xuất hiện các giá trị giống nhau hoặc các tỷ số đã biết rồi rút gọn.  **Phương pháp 4:** Cắt khối chóp bởi mặt phẳng song song với đáy sao cho thì **.** (đây là trường hợp đặc biệt cho hai khối đa diện đồng dạng tỷ số k).   1. **Áp dụng thể tích tính khoảng cách (VÍ DỤ 10)**   **Đối với khối chóp** .  **Đối với khối lăng trụ**   1. Cho hình chóp có đáy là tam giác đều cạnh ,  và  Thể tích khối chóp  là   **A.** . **B.** . **C.** . **D.**   1. Cho khối chóp  có  vuông góc với , đáy  là tam giác vuông cân tại ,, góc giữa  và  là . Tính thể tích khối chóp .   **A.** **.** **B.** **.** **C.** **.** **D.** .     1. Cho hình chóp  có đáy  là tam giác đều cạnh , tam giác  là tam giác đều và nằm trong mặt phẳng vuông góc với mặt đáy. Tính thể tích khối chóp .   **A.** . **B.** .  **C.** . **D.** .     1. Cho hình chóp có đáy  là hình chữ nhật. Tam giác  đều và nằm trong mặt phẳng vuông góc với mặt phẳng đáy. Biết  và góc tạo bởi đường thẳng  và mặt phẳng bằng . Tính thể tích của khốichóp .   **A.** . **B.** .  **C.** . **D.** .     1. Cho khối lăng trụ đứng  có , đáy  là tam giác vuông cân tại  và . Tính thể tích  của khối lăng trụ đã cho.   **A.** . **B.** . **C.** . **D.** .     1. Cho lăng trụ đứng  có đáy là tam giác vuông cân tại , .  tạo với đáy góc . Thể tích khối lăng trụ là:   **A.** . **B.** . **C.** . **D.** .   1. Cho hình lăng trụ  có đáy  là tam giác đều cạnh , . Biết rằng hình chiếu vuông góc của  lên  là trung điểm . Tính thể tích  của khối lăng trụ đó.   **A.** . **B.** .  **C.** . **D.** .   1. Cho tứ diện . Gọi ; ;  lần lượt là trung điểm của các cạnh ; ; . Tỉ số thể tích  bằng   **A.** . **B.** . **C.** . **D.** .     1. Cho hình chóp . Gọi , , ,  theo thứ tự là trung điểm của , , , . Tính tỉ số thể tích của hai khối chóp  và .   **A.** . **B.** . **C.** . **D.** .     1. Cho hình chóp  có thể tích bằng , đáy là tam giác đều cạnh . Tính chiều cao  của hình chóp đã cho.   **A.** . **B.** . **C.** . **D.** . | Đọc trước lý thuyết sau đó tự làm các ví dụ tương ứng trước.  Bài nào khó và vấn đề nào chưa hiểu khi lên tiết trao đổi với giáo viên. |